

Đề bài
Phân tích bài thơ
“Báo tiệp”

Nguyệt thôi song vấn: thi hành vị?
- Quân vụ nhưng mang vị tổ thi.
Sơn lâu chung hưởng kinh thu mộng,
Chính thị liên khu báo tiệp thì.

Bài làm

TIN THẮNG TRẬN

Trăng vào cửa sổ đòi thơ

Việc quân đang bận xin chờ hôm sau

Chuông lầu chợt tỉnh giấc thu

Ấy tin thắng trận liên khu báo về.

“*Tin thắng trận*”, nguyên tác là bài thơ chữ Hán có tên là *Báo tiếp*.

Bản dịch trên đây đã khá hay nhưng có chỗ chưa sát. Bởi vậy dưới đây, xin dịch xuôi lại cho rõ:

“Trăng đầy cửa sổ, hỏi: Thơ đã xong chưa?”

– Việc quân bề bận, chưa làm thơ được.

Bỗng tiếng chuông vang lên trong lầu núi

làm kinh động giấc mộng thu

Ấy chính là lúc liên khu báo tin thắng trận.

Mở bài thơ ra là đã thấy trăng! Cũng lạ, mở đầu cho một bài thơ nói về thắng trận mà không có việc chiến trận, chuyện binh đao, lại chỉ có chuyện trăng với thơ. Hẳn, với nhà thơ, chiến tranh chỉ là việc trước mắt, chuyện nhất thời, còn cái vĩnh cửu của sự sống, cái muôn đời của tâm hồn con người lại không phải như thế. Cho nên, giữa chốn tù ngục mà “*ngắm trăng soi ngoài cửa sổ*” đã đành, nay giữa hồi chiến tranh ác liệt cũng không thể nào quên “*trăng vào cửa sổ*”. Thế mới biết tâm hồn của vị lãnh tụ ấy, của nhà thơ ấy, ung dung tự tại biết chừng nào, cao thượng và kiên cường biết chừng nào! Qua cách nhìn của một nhà thơ, ta còn thấy cách sống của một nhà hiền triết.

Nhưng thấy trăng vào cửa sổ đã là lạ, còn lạ hơn nữa là: *Trăng đầy cửa sổ, hỏi: thơ đã xong chưa?*

Cái cách đến, cách hỏi của trăng sao mà đường đột. Như một người bạn quen thuộc đã lâu, thân tình đến mức vượt lên trên mọi ràng buộc xã giao, trăng đến lúc nào cũng được, cứ đẩy cửa mà vào. Ta chợt nghĩ đến một câu thơ của Nguyễn Khuyến:

Song thưa để mặc bóng trăng vào.

Trong câu thơ của Nguyễn Khuyến, có cái bình dị, hồn hậu nhưng lại hào hứng, thiếu mất cái thân mật đậm đà, trăng mới là khách chứ chưa phải là bạn. Huống chi, câu hỏi của trăng “*Thơ đã xong chưa?*” thân tình và dí dỏm, chỉ có thể là cái dí dỏm thân tình quen thuộc trong phong thái giao tiếp của Bác Hồ, trong tình cảm và lời thơ của Bác Hồ. Với một câu hỏi như thế thật chẳng còn ngăn cách nào giữa người với trăng!

Câu hỏi đã hay, câu trả lời lại càng hay:

Quân vụ nhưng mang vị tổ thi.

(Việc quân bề bộn chưa làm thơ).

Nói thế nghĩa là nói: trước khi trắng đèn thì chưa làm thơ được vì việc quân bề bộn, nhưng giờ đây trắng đã đèn, đã hỏi, thì lại đã có thơ rồi. Mà đã có thơ rồi thật đấy! Cho nên nói như thế cũng có nghĩa là: việc quân, việc kháng chiến bề bộn lắm, chẳng mấy lúc rảnh rỗi để làm thơ, nhưng không vì thế mà quên mất ánh trăng, quên mất những vẻ đẹp cao thượng ở đời, không vì thế mà mất đi cái hồn, cái tình cảm của người nghệ sĩ. Giữa người chiến sĩ với người nghệ sĩ, hai con người ấy chẳng hề lẫn át nhau. Trước cuộc chiến gay go thì có người chiến sĩ kiên cường, trước vẻ đẹp tuyệt vời thì có nhà thơ nhạy cảm.

Một cuộc chuyện trò thật là thú vị. Nhưng:

“Chuông lâu chợt tỉnh giấc thu”

(Sơn lâu chung hưởng kinh thu mộng)

Dùng từ ngữ “*sơn lâu*” (lâu núi) để gọi lên hình ảnh ngôi nhà sàn trên núi rừng Việt Bắc, nhà thơ đã tạo ra cho câu thơ một vẻ cổ kính đặc biệt, cái chất thực sự Đường thi. Lại còn thêm “*chung hưởng*” (âm vang tiếng chuông), vẻ cổ kính đã đạt đến độ cần thiết. Chất hiện đại và chất cổ điển trong câu thơ được kết hợp với nhau đến là nhuần nhuyễn! Người ta nói thơ chữ Hán của Chủ tịch Hồ Chí Minh thật sự là thơ hiện đại mà cũng thật sự là thơ Đường (chứ không chỉ là thơ Đường luật) chính là như thế! Không có một cảm thụ từ trong máu thịt đối với thơ Đường, không có được cái hồn lai láng Đường thi, sự sung mãn trong ý tứ và chữ nghĩa, sẽ không có được một câu thơ với chữ nghĩa như thế!

Nhưng tiếng chuông trên lâu núi làm kinh động giấc mộng nào đây? Người ta thường nói đến mộng khi ngủ, còn đây thức mà vẫn mộng. Bởi cuộc trò chuyện với trăng đang diễn ra chính là mộng. Đó là những giây phút xuất thần của nhà nghệ sĩ, là cái mộng, cái đẹp vẫn có trong cuộc đời thường của những tâm hồn cao khiết. Cho nên giữa cái thực có cái mộng, giữa cái ngồn ngàng trăm mối xô bồ của cuộc đời gian lao vẫn tồn tại cái đẹp, cái cao thượng. Và lại, kháng chiến không chỉ là việc đương đầu với cuộc chiến tranh đầy máu và lửa, mà còn là cuộc chiến đấu vì một mục đích tuyệt đẹp: giải phóng Tổ quốc và nhân dân. Mục đích ấy tự nó đã là một giấc mơ tuyệt đẹp. Giữa giấc mơ lớn ấy, lại có thêm một giấc mộng với trăng, điều ấy chẳng những không đối nghịch mà còn lại hài hòa để càng trở nên đẹp thêm, hấp dẫn thêm và cũng đầy sức sống thêm lên.

Bởi vậy, tiếng chuông có thể “*kinh thu mộng*” (làm kinh động giấc mộng thu) mà không hề phá vỡ giấc mộng thu ấy. Trái lại, tiếng chuông còn như là sự chuẩn bị để cho giấc mộng ấy được tiếp tục mở ra, huy hoàng hơn, rực rỡ hơn. Bởi vì tiếng chuông ấy lại là:

Chính thị liên khu báo tiếp thị.

(Ấy tin thắng trận liên khu báo về).

Trò chuyện với trăng sau những giờ việc quân bề bộn, thật là một niềm hạnh phúc. Nhưng đến lúc này, với “*tin thắng trận liên khu báo về*”, hạnh phúc ấy mới thực sự là vô biên vô hạn. Giác mộng nhỏ trò chuyện với trăng đã thành, mà giác mộng lớn của “*quân vụ nhưng mang*” cũng hiện hình rõ nét.

Người ta sống ở đời, có một phần thực và một phần mộng. Có người để cho cái thực lấn hết cái mộng, để cho đời chỉ còn là một chuỗi thực cõi trần. Có người lại để phần mộng lấn hết phần thực, để rồi biến mộng thành ra ảo mộng. Nhưng có những con người biết sống rất thực nhưng cũng lại là rất mộng. Những con người như thế thật hiếm.

Thơ “*Báo tiếp*” mà cứ như một bài thơ thường trăng, lại vẫn cứ là một bài báo tiếp. Có lẽ đây là chỗ độc đáo nhất của bài thơ *Báo tiếp* này. Trong văn học nước ta, đã có một số thơ “*Báo tiếp*” bất hủ, *Báo tiếp* của Chủ tịch Hồ Chí Minh đúng là một bài thơ bất hủ.